

Số: 106/2024/QĐCNTTLH

Hải An, ngày 23 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị **Trịnh Thị P** và anh **Nguyễn Hải N**.

- Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 15 tháng 4 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị **Trịnh Thị P** và anh **Nguyễn Hải N**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 5 năm 2024 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Chị **Trịnh Thị P**; nơi cư trú: **Số D đường Đ, Tổ B, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.**

+ Anh **Nguyễn Hải N**; nơi cư trú: **Số D đường Đ, Tổ B, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.**

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 5 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 5 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Trịnh Thị P** và anh **Nguyễn Hải N** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị **Trịnh Thị P** và anh **Nguyễn Hải N** có hai con chung là **Nguyễn Quang M**, sinh ngày 17/10/2015 và **Nguyễn Ngọc M1**, sinh ngày 16/5/2019. Chị **Trịnh Thị P** và anh **Nguyễn Hải N** thỏa thuận giao con chung **Nguyễn Quang M** cho anh **Nguyễn Hải N** trực tiếp nuôi; giao con chung **Nguyễn Ngọc M1** cho chị **Trịnh Thị P** trực tiếp nuôi đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị **Trịnh Thị P** và anh **Nguyễn Hải N** tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị **Trịnh Thị P** và anh **Nguyễn Hải N** tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- UBND xã Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng (ĐKKH số 40/2013, quyền số 01, ngày 18/11/2013);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bích Phượng